



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG
ĐÔ THỊ TỪ LIÊM**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty bằng Tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106893917 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/07/2015
- Vốn điều lệ đăng ký: 60.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 60.000.000.000 đồng
- Trụ sở chính: Đường CN7, Cụm Công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 6 295 9891- (84-24) 3 780 5382
- Fax: (84-24) 3 780 5382
- Website: moitruongdothituliem.com.vn
- Mã chứng khoán: MTL
- Sàn giao dịch: Upcom
- Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân là Xí nghiệp Môi trường đô thị Từ Liêm được thành lập ngày 14/10/1994 với hơn 50 lao động và được UBND huyện Từ Liêm giao nhiệm vụ duy trì VSMT thu gom, vận chuyển rác thải cho nhân dân trên địa bàn 5 thị trấn như Cầu Giấy, Nghĩa Tân, Nghĩa Đô, Mai Dịch, Cầu Diễn và hợp đồng dịch vụ VSMT với 20 cơ quan, đơn vị.

Xí nghiệp mở rộng địa bàn hoạt động, nhận các đơn đặt hàng của UBND huyện Từ Liêm, thu gom và vận chuyển rác thải trên địa bàn 10 xã, thị trấn với hơn 160.000 dân được phục vụ nâng khối lượng rác thu gom từ 8 tấn/ngày năm 1997 lên 100 tấn/ngày vào năm 2010;

Ngày 01/4/2014 Xí nghiệp MTĐT Từ Liêm sáp nhập vào Công ty TNHH MTV MTĐT Hà Nội, lấy tên là: Công ty TNHH 1TV MTĐT Hà Nội – Chi nhánh Xí nghiệp MTĐT Từ Liêm.

Ngày 06/07/2015, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106893917 cho Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ 60.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

Ngày 02/03/2016: Công ty được Trung tâm Lưu ký Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu

Ngày 27/04/2016: Cổ phiếu công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch trên UPCoM với mã chứng khoán là MTL

Ngày 10/05/2016: Ngày giao dịch đầu tiên của MTL trên sàn giao dịch UPCoM

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

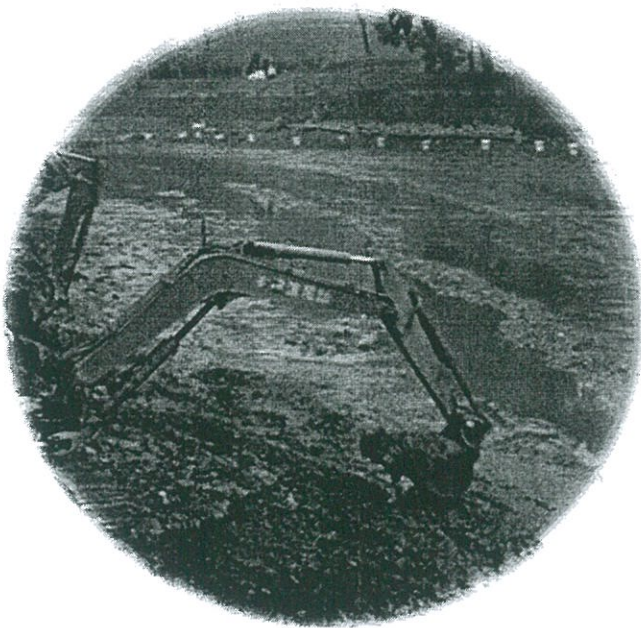
- Địa bàn hoạt động: Các phường, xã trên địa bàn Thành phố Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh



Vệ sinh môi trường (thu gom, vận chuyển rác thải, tưới rửa đường, vệ sinh các tuyến đường giao thông)



Chăm sóc cây xanh bóng mát, thăm cỏ, bồn cây công viên



Nạo vét rãnh thoát nước ngõ xóm; Duy tu, nạo vét hệ thống kênh mương nội đồng.



Duy tu hè, đường giao thông các tuyến hè, đường

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ: Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý



1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

Không có

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của công ty

Ổn định sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp, xây dựng chiến lược phát triển công ty, bảo toàn và phát triển vốn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tìm kiếm khách hàng tại khu vực doanh nghiệp, khu công nghiệp có nhu cầu kiểm soát ô nhiễm, tái chế và quản lý tài nguyên, sản xuất thiết bị, công nghệ.

Khai thác và sử dụng có hiệu quả các phương tiện, trang thiết bị hiện có, đầu tư trang bị thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh đảm bảo đủ năng lực cạnh tranh trong cơ chế quản lý mới trên địa bàn phường, xã trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Chiến lược kinh doanh hiện nay của Công ty là đa dạng hóa các loại hình dịch vụ theo hướng hiện đại hóa, phù hợp với xu thế của thị trường trong nước, cũng như quy hoạch phát triển của ngành Môi trường Đô thị ngày càng tiên tiến hơn, đồng thời mở rộng sang các ngành nghề lĩnh vực có tiềm năng phát triển và có sự tương đồng với hoạt động hiện tại của Công ty.

Đổi mới công tác quản trị, thu hút thêm đầu tư nguồn vốn bên ngoài, nâng cao tính tự chủ và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao lợi nhuận;

Đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng đều hàng năm.

Giữ vững địa bàn đang hoạt động duy trì vệ sinh môi trường, tưới nước rửa đường, chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, công viên; cấp thoát nước, duy trì hệ thống điện chiếu sáng, quản lý duy tu các tuyến đường được giao.

Mở rộng và phát triển sang các địa bàn ngoài các phường, xã trên địa bàn Thành phố Hà Nội mà Công ty đang thực hiện duy trì VSMT.

Giữ vững những hợp đồng, những lĩnh vực dịch vụ truyền thống đang thực hiện: vệ sinh, thu gom vận chuyển rác thải độc hại và không độc hại; trồng chăm sóc, bán cho thuê cây xanh, cây cảnh...

Từng bước khai thác thêm một số lĩnh vực dịch vụ theo ngành nghề kinh doanh như: Dịch vụ vệ sinh làm sạch nhà cửa, văn phòng, trụ sở, công trình công cộng, cải tạo môi trường sinh thái. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm hàng hóa từ nguồn phế thải: tái chế, tái sử dụng phế thải. Thiết kế sân vườn, cây xanh cây cảnh, cây bóng mát. Sản xuất, bán và cho thuê dụng cụ môi trường. Thực hiện cải tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật; Nghiên cứu đầu tư lĩnh vực xử lý chất thải lỏng, lò đốt rác sinh hoạt, xử lý chất thải xây dựng...theo ngành nghề ĐKKD;

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ, đảm bảo mỹ quan đô thị, môi trường Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro kinh tế

Năm 2025 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới, thương mại và đầu tư toàn cầu làm ảnh hưởng không nhỏ tới nền kinh tế Việt Nam. Theo số liệu của Bộ kế hoạch và đầu tư tăng trưởng GDP cả nước 6,5%-8,02% là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế tại khu vực và trên thế giới mở ra bước chuyển mình thể hiện tinh thần vươn mình, nỗ lực vượt bậc nhằm đạt được mức tăng trưởng đột phá và phát triển bền vững. Điều này giúp Việt Nam thuộc nhóm tăng trưởng kinh tế cao trên thế giới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế Việt Nam vẫn còn đối mặt nhiều thách thức khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng. Kinh tế thế giới vẫn tiềm ẩn rủi ro, những biến động của các chính sách kinh tế, tỷ giá khó dự đoán, chi phí đầu vào tăng cao...và đặc biệt là cuộc xung đột giữa Nga và Ukraina tác động mạnh tới toàn cảnh thế giới.

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty trong lĩnh vực môi trường đô thị sẽ gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm. Lĩnh vực vệ sinh công cộng chuyển sang cơ chế đấu thầu để lựa chọn nhà thầu có chất lượng tốt nhất, giá cả thấp nhất, tăng độ cạnh tranh và tiết kiệm chi phí ngân sách Nhà nước. Điều này đòi hỏi doanh nghiệp phải đổi mới nâng cao chất lượng, cơ giới hóa tiết kiệm chi phí hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh. Nếu doanh nghiệp không thay đổi sẽ mất việc làm dẫn đến tình trạng khó khăn.

Thêm vào đó, vấn đề bảo vệ môi trường hàng năm luôn được các cơ quan Trung ương, các Bộ, các Ban ngành quan tâm và thường xuyên có các hướng chỉ đạo tới các bộ phận ở cấp dưới, các doanh nghiệp trong ngành nâng cao ý thức giữ gìn và cải tạo môi trường nên cơ hội để các doanh nghiệp ngành môi trường phát triển các dịch vụ của mình là rất lớn.

5.2. Rủi ro về pháp luật

Là một công ty cổ phần đại chúng đang đăng ký giao dịch trên Hệ thống đăng ký giao dịch Upcom, ngoài việc chịu ảnh hưởng dưới sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán cùng với hệ thống pháp luật chung. Bên cạnh đó, do Công ty hoạt động trong lĩnh vực công ích nên chịu ảnh hưởng nhiều của chính sách, điều chỉnh của Nhà nước. Mặc dù trong những năm qua, Việt Nam đã cố gắng xây dựng một môi trường pháp lý tương đối ổn định, cơ sở pháp lý về hoạt động đặc thù ngành cũng như các quy định trên thị trường chứng khoán cũng được điều chỉnh hoàn thiện hơn, tuy nhiên vẫn còn khá nhiều bất cập và vẫn đang tiếp tục được điều chỉnh đòi hỏi Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo tuân thủ pháp luật.

5.3. *Rủi ro đặc thù*

Giá cả nguyên vật liệu là nhân tố tác động trực tiếp tới chi phí và lợi nhuận của Công ty, chi phí nguyên vật liệu sử dụng trong hoạt động của công ty tăng nhanh, trong khi giá thành sản phẩm, dịch vụ và đơn giá thực hiện phụ thuộc vào khung quy định của các cơ quan ban ngành đối với các dịch vụ công ích. Những mức giá này thường không theo kịp với mức tăng trong chi phí đầu vào của Công ty và sẽ gây ảnh hưởng tới lợi nhuận.

Bên cạnh đó, là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi trường đô thị, Công ty chịu tác động trực tiếp của yếu tố khí hậu. Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp sẽ làm ảnh hưởng đến việc tiếp nhận và xử lý rác thải, gây gián đoạn hoạt động kinh doanh của công ty.

5.4. *Rủi ro khác*

Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là những rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy, công ty phải thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin và đảm bảo thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro,..

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. *Tình hình hoạt động kinh doanh của công ty*

Sản phẩm, dịch vụ chính mà Công ty cung cấp gồm:

- Cung ứng các dịch vụ đô thị VSMT trên địa bàn Quận Nam Từ Liêm, và Quận Đống Đa, và các địa bàn lân cận thuộc Thành Phố Hà Nội.
- Cung cấp và làm dịch vụ vệ sinh môi trường như thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, tư vấn trồng và chăm sóc dịch vụ cây xanh, thăm cỏ, thăm cây lá màu, cây cảnh, cây hoa...cho 1 số cơ quan đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn các Quận, huyện;

Bảng Cơ cấu doanh thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25.944	23.070	-12 %
DT hoạt động tài chính	2.250	2.092	-7.5 %
Thu nhập khác	175	-	\
Tổng Doanh thu	28.369	25.162	-12,5 %

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025 của Công ty)

Bảng Cơ cấu chi phí

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị (Triệu đồng)	% so với DTT	Giá trị (Triệu đồng)	% so với DTT
Giá vốn hàng bán	24.001	92,5%	19.808	85%
Chi phí tài chính	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	-	-	-	-
Chi phí quản lý DN	3.272	12,6%	3.955	17%
Chi phí khác	9		3	
Tổng chi phí	27.282	105%	23.766	103%
Doanh thu thuần	25.944	100%	23.070	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025 của Công ty)

1.2. Nguyên vật liệu

Với lĩnh vực hoạt động chính là cung cấp dịch vụ công ích nên yếu tố đầu vào của doanh nghiệp chủ yếu là nguồn nhân lực, ngoài ra trong quá trình hoạt động công ty cũng sử dụng một số nguồn nguyên vật liệu trong quá trình hoạt động sau:

Đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải: Xăng dầu là nguồn nguyên liệu chính để công ty vận hành xe hoạt động thu gom và vận chuyển rác. Trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện nay có nhiều doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nên nguồn cung nguyên liệu luôn có sẵn. Tuy nhiên, diễn biến giá xăng dầu trong năm 2025 có chiều hướng gia tăng làm tăng chi phí của doanh nghiệp, ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.

Đối với hoạt động chăm sóc cây xanh, thảm cỏ công viên: Nguồn nguyên vật liệu sử dụng cho hoạt động không đáng kể, mà chủ yếu Công ty thuê khoán công nhân thực hiện chăm sóc cây xanh theo kế hoạch.

1.3. Trình độ công nghệ

Trang thiết bị, máy móc chính để phục vụ cho hoạt động của công ty chủ yếu là các thiết bị, máy móc liên quan phục vụ cho công tác thu gom, vận chuyển rác: Xe ô tô, xe chuyên dùng chở rác, xe tưới nước rửa đường, xe chở chất thải, xe hút vận chuyển các chất thải lỏng, xe quét hút bụi, xe nâng cắt tỉa cây, sửa chữa điện và các thiết bị khác phục vụ hoạt động.

1.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ

Trong hoạt động kiểm tra chất lượng dịch vụ cung cấp, Công ty có phòng Kỹ thuật vật tư giám sát có nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện và chỉ đạo việc thực hiện các định mức, chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, quy trình công nghệ, biện pháp an toàn cho các loại công việc.. Bên cạnh đó, quá trình làm việc của từng Đội, Tổ được quản lý, giám sát thông qua nhật ký công tác và báo cáo kết quả làm việc.

Ngoài công tác tự kiểm tra, Công ty còn có sự phối hợp kiểm tra, giám sát của các đơn vị đặt hàng để tiến hành nghiệm thu xác nhận chất lượng, khối lượng sản phẩm do Công ty cung cấp.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Bảng Danh sách Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Bích Hương	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Lê Anh	Giám đốc
3	Nguyễn Thị Thùy Ninh	Phó Giám đốc

4	Trần Hùng Anh	Kế toán trưởng
<p>Sơ yếu lý lịch của Chủ tịch HĐQT điều hành và cán bộ quản lý</p> <p>❖ Bà Nguyễn Thị Bích Hương – Chủ tịch HĐQT công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họ và tên: Nguyễn Thị Bích Hương - Giới tính: Nữ - Ngày sinh: 18/03/1976 - Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không - Số CMND: 019176002952 Ngày cấp: 17/07/2024 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH - Địa chỉ hiện tại: Số 7 ngõ 301/2 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân - Hà Nội. - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT công ty - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty: <ul style="list-style-type: none"> + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ + Đại diện sở hữu cho Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội: 1.800.000 cổ phần, chiếm 30 % vốn điều lệ <p>❖ Ông Nguyễn Lê Anh – Giám đốc Công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họ và tên: Nguyễn Lê Anh - Giới tính: Nam - Ngày sinh: 05/01/1976 - Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không - Số CMND: 001076024121 Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH - Địa chỉ hiện tại: Tổ 18 phường Quan Hoa - Cầu Giấy - Hà Nội. - Trình độ chuyên môn: Cử nhân QTKD - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Giám đốc công ty - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty: <ul style="list-style-type: none"> + Sở hữu cá nhân: 3.200 cổ phần, chiếm 0,0016% vốn điều lệ <p>Đại diện sở hữu cho Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội: 1.515.003 cổ phần, chiếm 25,25 % vốn điều lệ</p> <p>❖ Bà Nguyễn Thị Thùy Ninh – Phó Giám đốc Công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họ và tên: Nguyễn Thị Thùy Ninh - Giới tính: Nữ - Ngày sinh: 04/07/1980 		



- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
 - Số CMND: 001180029906 Ngày cấp: 16/04/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
 - Địa chỉ hiện tại: Tập thể 804 Liên Ninh - Thanh Trì - Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ môi trường
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc công ty
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
 - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu cho Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

❖ **Ông Trần Hùng Anh – Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Trần Hùng Anh
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 09/07/1987
 - Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
 - Số CMND: 034087004662 Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
 - Địa chỉ hiện tại: Đại Độ - Võng La - Đông Anh - Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế Toán Trưởng công ty
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
 - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu cho Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành

Trong năm không có thay đổi trong ban điều hành Công ty.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2025

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1. Phân theo trình độ lao động	68	
- Đại học và trên đại học	10	14.71
- Cao đẳng	1	1.5

- Trung cấp, công nhân kỹ thuật	4	5.88
- Lao động phổ thông	53	77.9
2. Phân theo giới tính	68	
- Nam	30	44
- Nữ	38	56
Tổng số	68	100

2.4. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các đơn vị bạn có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật của chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

Bảng 1: Mức lương bình quân của người lao động

Nội dung	2023	2024	2025
Lao động bình quân (người)	87	68	68
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.100.000	7.200.000	7.200.000

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm Công ty có thực hiện đầu tư dự án 08 xe chuyên dùng cuốn ép rác để phục vụ duy trì VSMT trên địa bàn TP Hà Nội cụ thể:

TT	Chủng loại	Đặc điểm kỹ thuật	Số lượng (xe)
1	Xe cuốn ép tải trọng 6,5 tấn	Tải trọng 6,5 tấn, tiêu chuẩn khí thải Euro 5, sản xuất năm 2025	02
2	Xe cuốn ép tải trọng 10,5 tấn	Tải trọng 10,5 tấn, tiêu chuẩn khí thải Euro 5, sản xuất năm 2025	06
Tổng cộng			08

- Tổng mức đầu tư: **14.950.000.000 đồng**. (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, chín trăm năm mươi triệu đồng chẵn.)

3.1. Tình hình tài chính

Bảng Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	65.771	67.526	+2.6%
2. Vốn chủ sở hữu	60.618	61.651	+1.7%
3. Doanh thu thuần	25.944	23.070	-11%
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	867	1.340	+54%
5. Lợi nhuận khác	166	-3	
6. Lợi nhuận trước thuế	1.033	1.337	+29%
7. Lợi nhuận sau thuế	816	1.033	+26%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025 của Công ty)

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	12,8	12
Hệ số thanh toán nhanh ((TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	12,7	11,96
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ	Lần	0,078	0,087
Hệ số Vốn chủ sở hữu	Lần	0,921	0,913

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	106,6	94,1
Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân	Lần	0,396	0,346
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,14%	4,48%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	1.34%	1.69%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1.24%	1.55%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	3,34%	5,81%

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1. Cổ phần tại ngày 06/08/2025

Tổng số cổ phần đang lưu hành	: 6.000.000	cổ phần
Cổ phần nhà nước	: 5.115.000	cổ phần
Cổ phần cổ đông khác	: 846.400	cổ phần
Cổ phiếu tự do chuyển nhượng	: 5.994.500	cổ phần
Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	: 5.500	cổ phần

4.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 06/08/2025

Bảng Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 06/08/2025

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	299	6.000.000	100%
	<i>Tổ chức</i>	01	5.115.000	85,25%
	<i>Cá nhân</i>	298	884.900	14,74%
2	Cổ đông nước ngoài	01	100	0,01%
3	Cổ phiếu quỹ	00	00	00
Tổng Cộng		300	6.000.000	100%

Bảng Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm ngày 06/08/2025

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội	282 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	5.115.000	85,25%

Tổng	5.115.000	85,25%
-------------	------------------	---------------

4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Từ khi thực hiện cổ phần hóa đến nay, Công ty hoạt động với mức vốn điều lệ là 60.000.000.000 đồng và không tiến hành thay đổi vốn điều lệ

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

4.5. Các chứng khoán khác

Không có

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

5.1. Chính sách môi trường của Công ty

- Tuân thủ các yêu cầu pháp luật về quản lý chất thải rắn, bùn thải.
- Hoạch định và triển khai có hiệu lực và hiệu quả các giải pháp ngăn ngừa ô nhiễm trong quá trình quản lý các loại chất thải.
- Cải tiến liên tục, có hiệu quả các kết quả hoạt động môi trường thông qua các giải pháp công nghệ, quản trị.
- Tất cả CBCNV đều có ý thức trong việc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên và năng lượng. Quan tâm, đầu tư, thực hiện các biện pháp nhằm tái chế, tái sử dụng các chất thải thích hợp.
- Chủ động trong việc chuẩn bị và sẵn sàng ứng phó trong tình trạng khẩn cấp về các sự cố môi trường có thể xảy ra.

5.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Đối với tình hình thực hiện các quy định về công tác bảo vệ môi trường, Công ty đã thực hiện vận hành đúng quy trình xử lý chất thải tại các bãi rác và các lò đốt chất thải nguy hại, định kỳ kiểm tra vệ sinh môi trường. Thực hiện đúng tần suất quan trắc, kiểm tra môi trường (nước thải, nước ngầm, nước mặt, khí thải...) theo quy định của các Thông tư, Nghị định liên quan. Lập đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản, lập báo cáo về thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết và báo cáo với các sở, ban, ngành có liên quan. Hàng năm, công ty đều thực hiện Phiếu đánh giá sự tuân thủ yêu cầu pháp luật và các yêu cầu khác, làm cơ sở để đánh giá và kiểm tra việc tuân thủ pháp luật nói chung và pháp luật về bảo vệ môi trường nói riêng.

5.3. Trách nhiệm với cộng đồng địa phương

- Giải quyết dứt điểm tình trạng ô nhiễm ở các bãi rác trên địa bàn Quận Nam Từ Liêm và Quận Đống Đa.
- Hoạt động quyên góp, giúp đỡ cộng đồng: Trong năm 2025, Công ty tích cực kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp từ cán bộ, công nhân viên cho các công tác xã hội, đóng góp vào các Quỹ như Quỹ xã hội, Quỹ đền ơn đáp nghĩa.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty qua một số chỉ tiêu chính năm 2025 như sau:

Bảng Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025	% tăng giảm
1	Doanh thu thuần	triệu đồng	25.944	23.070	-11%
2	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	1.033	1.337	+29%
3	Tỷ lệ cổ tức	triệu đồng	136	172	+26%

Nhận xét: Chỉ tiêu Lợi nhuận Công ty đã đạt kế hoạch được Thành Phố đề ra.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng Tình hình tài sản

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	31/12/2024	31/12/2025	% tăng giảm
1	Tổng tài sản	65.771	67.526	+2,6%
2	Tài sản ngắn hạn	45.194	55.470	+22,7%
3	Phải thu ngắn hạn	15.863	19.742	+24,4%
4	Hàng tồn kho	225	196	-13%
5	Tài sản dài hạn	20.577	12.056	-41,5%
6	Phải thu dài hạn	-	-	-

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	Ghi chú
Nợ ngắn hạn	3.516	4.623	
Phải trả người bán ngắn hạn	1.834	2.220	
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	411	879	

Phải trả người lao động	423	455	
Chi phí phải trả ngắn hạn	3	2	
Phải trả ngắn hạn khác	461	651	
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	385	385	
Nợ dài hạn	1.636	1.251	-
Tổng cộng	5.153	5.875	

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm, Ban Giám đốc đã thực hiện phân tích, đánh giá tình hình hoạt động của từng bộ phận, kiểm soát cơ cấu tài sản, nâng cao hiệu quả đầu tư của Công ty. Kiểm soát và ngăn ngừa rủi ro, biến động của thị trường, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Kiện toàn, bổ nhiệm cán bộ quản lý ở các phòng, đội phù hợp yêu cầu công việc. Nâng cao vai trò quản lý, tham mưu từ bộ máy văn phòng.

Cử cán bộ công nhân viên các phòng, ban tham gia các khóa học nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn.

Tổ chức các đợt thi đua khen thưởng chào mừng các sự kiện trọng đại là động lực kích thích cán bộ công nhân viên nâng cao tinh thần trách nhiệm với các công việc và tinh thần đoàn kết tập thể.

Xây dựng kế hoạch hoạt động năm, quý, tháng.

Tăng cường công tác truyền thông, đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư.

Xây dựng chế độ báo cáo trong các buổi họp giao ban hàng tuần và có kết luận giao ban gửi từng phòng, đội, tổ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Kế hoạch cụ thể

Đổi mới công tác quản trị, thu hút thêm đầu tư nguồn vốn bên ngoài, nâng cao tính tự chủ và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao lợi nhuận;

Đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng đều hàng năm.

Giữ vững địa bàn đang hoạt động duy trì vệ sinh môi trường, tưới nước rửa đường, chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, công viên; cấp thoát nước, duy trì hệ thống điện chiếu sáng, quản lý duy tu các tuyến đường đờng giao.

Mở rộng và phát triển sang các địa bàn ngoài các phường đang thực hiện duy trì VSMT trên TP Hà Nội.

Giữ vững những hợp đồng, những lĩnh vực dịch vụ truyền thống đang thực hiện: vệ sinh, thu gom vận chuyển rác thải độc hại và không độc hại; trồng chăm sóc, bán cho

thuê cây xanh, cây cảnh...

Từng bước khai thác thêm một số lĩnh vực dịch vụ theo ngành nghề kinh doanh như: Dịch vụ vệ sinh làm sạch nhà cửa, văn phòng, trụ sở, công trình công cộng, cải tạo môi trường sinh thái. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm hàng hóa từ nguồn phế thải: tái chế, tái sử dụng phế thải. Thiết kế sân vườn, cây xanh cây cảnh, cây bóng mát. Sản xuất, bán và cho thuê dụng cụ môi trường. Thực hiện cải tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật; Nghiên cứu đầu tư lĩnh vực xử lý chất thải lỏng, lò đốt rác sinh hoạt, xử lý chất thải xây dựng... theo ngành nghề ĐKKD;

Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý, đổi mới công nghệ.

4.2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

Bảng Chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	Kế hoạch
	2025	2026	2026/2025
Vốn điều lệ (triệu đồng)	60.000	60.000	
Doanh thu thuần (triệu đồng)	23.070	70.690	3,06
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	1.337	2.650	1,98

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích về môi trường, hơn ai hết Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm ý thức được tầm quan trọng của việc giữ gìn môi trường sạch sẽ, không khí trong lành cho xã hội. Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, Công ty luôn quan tâm đến công tác cải thiện chất lượng dịch vụ, tiếp tục triển khai các chương trình về tiết kiệm năng lượng, phân loại rác tại văn phòng công ty. Về phân loại rác thải, Công ty đã ban hành các Quyết định và hướng dẫn phân loại, thu gom rác thải sinh hoạt và rác thải nguy hại tại văn phòng công ty. Cùng với đó, quy định về sử dụng điện nước tại văn phòng công ty cũng được phổ biến đến toàn thể cán bộ, công nhân viên được biết và tổ chức thực hiện.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Lực lượng lao động đóng vai trò quan trọng trong công tác sản xuất của Công ty. Do đó, chăm lo đời sống người lao động trực tiếp là ưu tiên hàng đầu của Công ty. Do đó, chăm lo đời sống người lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty, tạo tâm lý phấn khởi cho người lao động yên tâm công tác, gắn bó với công ty. Bên cạnh đó, tổ chức Công đoàn cũng có những động viên tinh thần lẫn vật chất cho người lao động. Những sự quan tâm lo lắng đó của Ban lãnh đạo công ty đã góp phần tạo tâm lý ổn định và nâng cao cuộc sống cho người lao động, làm cho họ thật sự yên tâm, lao động hăng say,

giữ gìn thành phố xanh – sạch – đẹp.

6.3. Đánh giá liên qua đến trách nhiệm của Doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Song song với nhiệm vụ kinh doanh, Công ty còn chú trọng đến lợi ích lâu dài của cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội, các chương trình đóng góp cho Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ xã hội và nhiều chương trình tài trợ khác. Những hoạt động từ thiện sẽ luôn được Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên công ty tích cực hưởng ứng và sẵn sàng tham gia.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025:

Thuận lợi:

Công ty nhận được sự quan tâm và chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo Quận Bắc Từ Liêm, lãnh đạo Thành phố Hà Nội và các ngành liên quan. Được sự giúp đỡ của tổ công tác thuộc UBND các phường tuyên truyền từ đó nhận thức của cán bộ và nhân dân trong thành phố về công tác vệ sinh môi trường được nâng cao.

Công ty đã có bề dày trong hoạt động, có sự ổn định trong tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh. Hơn nữa đội ngũ Cán bộ, CNV có tay nghề, có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm trong công tác, có tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong lao động sản xuất.

Khó khăn

Trước yêu cầu chất lượng phục vụ vệ sinh môi trường ngày càng cao và việc đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, đòi hỏi Công ty phải nâng cao năng lực hoạt động sản xuất phục vụ. Tuy nhiên, nguồn kinh phí chi trả cũng như đầu tư cho công tác phục vụ vệ sinh môi trường đô thị trên địa bàn thành phố vẫn còn những mặt hạn chế do thiếu kinh phí.

Tình hình giá cả thị trường trong thời gian vừa qua có những biến động rất lớn về giá nguyên vật liệu, nhiên liệu, xăng dầu, đầu vào giá nhân công làm tăng ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhiệm vụ của Công ty đa dạng, nặng nhọc và độc hại, đối tượng phục vụ nhiều thành phần, chất lượng phục vụ đòi hỏi ngày càng cao, địa bàn làm việc trải rộng khắp địa bàn Quận.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Kể từ thời điểm đi vào hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác giám sát, định hướng thông qua báo cáo và trao đổi công việc với Ban Giám đốc. Ngoài các phiên họp định kỳ, Ban Giám đốc thường xuyên trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị để xử lý kịp thời và hiệu

quả các vấn đề phát sinh phục vụ yêu cầu quản lý và phát triển của Công ty.

Trong năm 2025, Ban Giám đốc cùng bộ máy điều hành đã nỗ lực phấn đấu, làm hết trách nhiệm của mình trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Đảm bảo thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường đô thị trên địa bàn các xã, phường đã trúng thầu trên đại bàn TP Hà Nội. Đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.
- Tập trung đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh – dịch vụ là thế mạnh của Công ty như vệ sinh gia đình, vệ sinh công sở, vệ sinh công nghiệp, làm đại lý mua bán vật tư thiết bị môi trường như thùng rác và các sản phẩm, máy móc liên quan đến vệ sinh môi trường.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức từ phòng, ban, các đội sản xuất, tổ sản xuất thuộc toàn Công ty và tiếp tục tinh giảm lao động gián tiếp để phù hợp với sự phát triển của Công ty và thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Đầu tư nâng cấp một số công nghệ xử lý môi trường như: hệ thống xử lý nước rỉ rác, hệ thống xử lý chất thải công nghiệp nguy hại tương ứng với nhu cầu của thị trường.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Thành viên và cơ cấu của HĐQT

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh TV HĐQT tại các công ty khác
1	Nguyễn Mạnh Hùng	Chủ tịch HĐQT	1.800.000	0
2	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Thành viên HĐQT	1.800.000	0
3	Nguyễn Lê Anh	Thành viên HĐQT	1.515.003	0

Hoạt động của Hội đồng quản trị: Các cuộc họp của HĐQT

TT	Ngày họp	Nội dung cuộc họp	Số Nghị quyết	Kết quả
1	09/01/2025	Rà soát quy hoạch lãnh đạo, quản lý của Công ty giai đoạn 2025-2030	02/BB-MTTL	100%
2	16/01/2025	Thông qua Phương án giao chỉ tiêu tài chính năm 2025 của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội.	04/BB-MTTL	100%
3	06/05/2025	Thông qua đề án điều động luân	06/BB-MTTL	100%

		chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2025.		
4	14/03/2025	Phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025.	08/NQ-MTTL	100%
5	25/04/2025	Biên bản Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025.	09/NQ-MTTL	100%
6	11/04/2025	Thông nhất chi chế độ bồi dưỡng CBCNV dịp lễ Giỗ tổ Hùng Vương, ngày chiến thắng 30/4 và Quốc tế lao động 01/05/2025.	12/BB-MTTL	100%
7	21/04/2025	Rà soát các quy định, quy chế, quy trình quản lý nội bộ của Công ty.	69/BB-HĐQT-MTTL	100%
8	07/05/2025	Thông nhất chi chế độ bồi dưỡng CBCNV nghỉ mát hè năm 2025	14/BB-MTTL	100%
9	30/08/2025	Thông nhất phê duyệt chủ chương đầu tư 08 xe cuốn ép rác chuyên dùng vận chuyển rác thải năm 2025	16/BB-MTTL	100%
10	30/08/2025	Thông nhất quyết định đầu tư 08 xe cuốn ép rác chuyên dùng vận chuyển rác thải năm 2025	180/NG-MTTL	100%
11	30/10/2025	Thông nhất đề nghị NH SHB cấp hạn mức tín dụng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và phát hành bảo lãnh năm 2025-2026.	19/BB-MTTL	100%
12	20/12/2025	Thông qua chi chế độ chính sách cho người lao động CBCNV phục vụ tết dương lịch năm 2026.	241/BB-MTTL	100%

2. Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của BKS

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Lưu Minh Hằng	Trưởng Ban Kiểm soát	0
2	Nguyễn Thị Hà	Thành viên Ban kiểm soát	500
3	Chu Hữu Thành	Thành viên Ban kiểm soát	0

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

❖ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương /năm	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		...	
1	Nguyễn Mạnh Hùng	Chủ tịch HĐQT	77.681.943	
2	Nguyễn Thị Bích Hương	Chủ tịch HĐQT	70.784.068	
3	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Thành viên HĐQT	36.000.000	
4	Nguyễn Lê Anh	Thành viên HĐQT	132.879.223	
II	Ban Kiểm soát		...	
5	Lưu Minh Hằng	Trưởng BKS	24.000.000	
6	Nguyễn Thị Hà	Ủy viên BKS	91.736.100	
7	Chu Hữu Thành	Ủy viên BKS	105.448.208	
III	Ban Giám đốc và CB Quản lý		...	
8	Nguyễn Lê Anh	Giám đốc	132.879.223	
9	Nguyễn Thị Thùy Ninh	Phó Giám đốc	57.011.154	
10	Nguyễn Hoàng Hưng	Phó Giám đốc	62.577.562	
11	Trần Hùng Anh	Kế toán trưởng	109.831.600	

❖ Giao dịch cổ phiếu của cổ động nội bộ và cổ đông lớn

❖ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

❖ Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực từ 01/08/2017 về Quản trị công ty, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán

Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết Báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính: moitruongdothituliem.com.vn

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN THỊ BÍCH HƯƠNG

